

Số: 628 /HĐNVQS-NX

Mèo Vạc, ngày 13 tháng 12 năm 2017

NHẬN XÉT
Kết quả khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TTLT-BYT-BQP, ngày 30/6/2016, Thông tư liên tịch của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng quy định về khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;

Căn cứ Chỉ thị số 08-CT/HU, ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Mèo Vạc về việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018;

Căn cứ vào Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND huyện Mèo Vạc, về việc giao chỉ tiêu sơ khám tuyển, khám tuyển sức khỏe công dân nhập ngũ năm 2018;

Căn cứ vào Kế hoạch số 592/KH-HĐNVQS ngày 27/11/2017 về việc khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018;

Hội đồng nghĩa vụ Quân sự huyện Mèo Vạc nhận xét kết quả công tác khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự được thực hiện trong là thời điểm cuối năm. Các cấp, các ngành đang tập trung cho nhiệm vụ tổng kết kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế – xã hội; quốc phòng – an ninh; là thời điểm triển khai các nội dung, chương trình cho tổ chức kỷ niệm 55 năm ngày thành lập huyện Mèo Vạc. Song được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và quan tâm sâu sắc của cấp ủy, chính quyền cơ sở. Công tác khám tuyển đã được triển khai, tổ chức thực hiện đúng nội dung, kế hoạch đề ra.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến các xã, thị trấn và các thôn, bản đã quán triệt nghiêm túc Chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tuyển quân năm 2018. Thường trực Hội đồng NVQS huyện là Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các cơ quan, ban ngành đã tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân ban hành đầy đủ các văn bản về chỉ đạo, điều hành công tác chuẩn bị cho nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Xây dựng kế hoạch sơ tuyển và khám tuyển chu đáo, cụ thể, tỷ mỉ, có tính thực thi cao, sát thực tế địa bàn, địa phương, cơ sở. Các cơ quan liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ khám tuyển đã phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ; chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, y cụ và các vật chất liên quan khác phục vụ khám tuyển chu đáo, đúng quy định.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHÁM TUYỂN

Huyện điều động khám tuyển: 218 công dân; Có mặt: 204 công dân = 93,6 %, thiếu; vắng 14 công dân.

- Thiếu vắng vì sơ tuyển không đủ chỉ tiêu giao: *Sơn Vĩ = 01, Tả Lũng = 01, Sùng trà = 01, Sùng Máng = 03, Tát Ngà = 03.*

- Vắng vì các lý do: *Chống lệnh: 01 Lũng Pù; bỏ đi khỏi địa bàn: 01 Giàng Chu Phìn; Vì con ốm: 01 Tả Lũng.*

3. Chất lượng, kết quả khám tuyển

(có biểu chi tiết thống kê kết quả, chất lượng, nguyên nhân, lý do kèm theo)

Đủ tiêu chuẩn về sức khỏe: 78/204 công dân chiếm 38,2 % số công dân được gọi khám tuyển = 54,9 % so với số lượng, mục tiêu đề ra là 142 công dân. Chất lượng các mặt như sau:

- Văn hóa: Trung học cơ sở: 60 công dân (Lớp 8 = 6 công dân; Lớp 9 = 54 công dân); trung học phổ thông = 18 công dân (Lớp 12 = 18 công dân);

- Tuổi đời: Tuổi 18 = 4 công dân; Tuổi 19 = 21 công dân; Tuổi 20 = 18 công dân; Tuổi 21 = 13 công dân; Tuổi 22 = 8 công dân; Tuổi 23 = 6 công dân; Tuổi 24 = 7 công dân; Tuổi 25 = 1 công dân;

- Dân tộc: Mông = 51 công dân; Tày = 2 công dân; Xuông = 3 công dân; Giáy = 16 công dân; Dao = 6 công dân;

- Có vợ: 31 công dân = 39,7 %, có con: 19 = 24,3 %;

- Số công dân đã có chứng minh thư nhân dân: 45 công dân = 57,7 %

III. NHẬN XÉT NHỮNG TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại

- Một số thành viên Hội đồng NVQS huyện được phân công phụ trách xã, thị trấn chưa thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, giúp đỡ các cơ sở thực hiện công tác sơ tuyển, khám tuyển theo như chỉ đạo, kết luận tại phiên họp lần thứ nhất của Hội đồng NVQS huyện ngày 07 tháng 11 năm 2017.

- Chất lượng sức khỏe công dân sẵn sàng nhập ngũ thấp. Nhất là chiều cao, răng, ngoại khoa và da liễu. Quá trình sơ tuyển ở cơ sở đo đo chiều cao hoặc vòng ngực, hoặc mạch tim, hoặc huyết áp, hoặc răng chưa chính xác. Để công dân bị loại từ cơ sở, chưa được lập vào danh sách khám tuyển báo cáo về huyện.

- Công tác giáo dục, tuyên truyền Luật NVQS trong nhân dân còn hạn chế; tư tưởng không muốn đi nghĩa vụ quân sự đối với công dân và gia đình công dân chưa ý thức được trách nhiệm tham gia bảo vệ Tổ quốc.

- Công tác tham mưu của cơ quan chuyên môn bộ phận Quân lực huyện, Ban CHQS huyện có nội dung, có quy định còn máy móc *(như chỉ tiêu giao khám tuyển 300 % so với yêu cầu gọi nhập ngũ. Vì vậy chưa tính đến mức thấp thoát, hao hụt trong chất lượng của công dân khám tuyển. Do đó dẫn đến chủ quan và chạy theo chỉ tiêu giao nhưng chưa dự phòng công dân để sẵn sàng gọi khám tuyển đạt đủ chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra).*

- Cấp ủy, chính quyền một số xã, thị trấn lãnh, chỉ đạo chưa sâu sát, thiếu chặt chẽ. Còn nhiều xã, thị trấn đạt thấp như Sơn vĩ = 02, Thượng Phùng = 03, Pả Vi = 03, TT Mèo Vạc = 01, Sủng Máng = 02, Lũng Chinh = 03, Niêm Tòng = 03, Giàng Chu Phìn = 02.

- Công tác đăng ký nguồn ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ, chưa hết độ tuổi trong diện gọi nhập ngũ (*Nhất là giai đoạn đăng ký và tự khai phiếu nghĩa vụ quân sự*). Đại đa số việc tự khai về chiều cao và cân nặng; ngày, tháng, năm sinh chưa chính xác, dẫn đến việc gọi sơ tuyển ở cấp xã chưa dân chủ, thiếu công bằng, chưa thực sự minh bạch.

- Biện pháp quản lý nguồn chưa hiệu quả. Nhất là việc quản lý đăng ký tạm vắng và biện pháp bắt buộc phải có mặt để thực hiện các quyền, nghĩa vụ quân sự của công dân nam trong thời bình đối với số công dân đi làm ăn xa, chưa được đăng ký di chuyển NVQS; số công dân tự do đi Trung Quốc tìm việc làm.

- Một số công dân chưa được hội đồng khám sức khỏe và khám chuyên khoa kết luận miễn tham gia nghĩa vụ quân sự. Đang tạm kết luận sức khỏe NVQS từ năm 2017 và những năm trước; hiện còn đang diện sẵn sàng nhập ngũ nhưng cấp xã, thị trấn không đưa vào diện khám sơ tuyển, khám tuyển.

- Một số công dân còn biểu hiện đọc kết quả chưa trung thực trong khi khám thủ công phần chuyên khoa mắt nhưng vì lý do thiếu thiết bị. Do đó khó kết luận chính xác mức (*cận thị dưới 1,5 điop trở xuống, viễn thị các mức độ*) để được phép gọi nhập ngũ theo quy định trong Thông tư 140/2015/TT-BQP.

- Trình độ, năng lực tham mưu của một số cán bộ, công chức quân sự xã, thị trấn và các cơ quan, ban ngành chuyên môn có liên quan còn hạn chế; có lúc, có thời điểm chưa sâu sát, nắm chưa chắc hoặc còn né tránh những quy định pháp luật nhạy cảm, có tính chất bắt buộc liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ quân sự của công dân.

2. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền, cổ động trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thanh, truyền hình, ở nơi công cộng hầu như chưa được thực hiện. Các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức đoàn thể quần chúng ở cấp cơ sở vào cuộc chưa thường xuyên, chưa liên tục, chưa có tính hệ thống. Nhất là những dịp sơ tuyển ở cấp xã, thị trấn và những dịp sinh hoạt, hoạt động văn hóa quần chúng. Chưa tạo thành khí sôi nổi của tuổi trẻ, của nhân dân trong thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ Tổ Quốc.

- Cấp ủy, chính quyền một số xã chưa thực sự quan tâm công tác tuyển quân. Để Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn tự thực hiện. Công tác quản lý công dân chưa chặt chẽ, còn tự do bỏ địa bàn đi làm thuê, do đó ảnh hưởng đến công tác tuyển quân.

- Trách nhiệm của thành viên Hội đồng NVQS chưa thực sự vào cuộc, một số cấp ủy xã, thị trấn và các thôn, bản, tổ dân phố còn khoán trắng, ỷ lại cho cơ quan quân sự và các chức danh làm công tác quân sự ở thôn, bản.

- Cấp xã, thị trấn chưa thực sự quan tâm hoặc phát động trong nhân dân để chăm lo đến đời sống, vật chất, tinh thần cho các gia đình có con, em đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; con, em quân nhân đang tại ngũ. Chủ yếu trông chờ chính sách đãi ngộ, hỗ trợ của cấp huyện, các chương trình đầu tư của nhà nước. Do vậy sức lan tỏa ngày hội tòng quân và khích lệ công dân xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc còn hạn chế nhất định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TỚI

1. Thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện tiếp tục chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, thị trấn rà soát lại toàn bộ nguồn công dân, tiến hành sơ tuyển. Tổ chức khám tuyển tại cấp huyện, bảo đảm đủ số lượng 142 công dân trúng tuyển theo kế hoạch khám tuyển đề ra.

2. Rà soát khám phúc tra lại sức khỏe số công dân đã qua sơ khám tại các xã, thị trấn để tuyển chọn số có chiều cao đủ 1,57 m trở lên, số công dân có mạch huyết áp cao loại tại xã, số công dân có kết quả loại về răng.

3. Tiếp tục gọi khám số công dân bị loại về thị lực, và công dân có kết quả huyết áp, mạch tim cao để khám tuyển phúc tra tại huyện.

4. Yêu cầu các xã, thị trấn đưa 15 công dân gồm: Sơn vĩ = 01; Niêm Sơn = 02; Khâu Vai = 01; Lũng Pù = 01; TT Mèo Vạc = 02; Giàng Chu Phìn = 02; xã Cán Chu Phìn = 02; xã Tả Lũng = 01; xã Tát Ngà = 03 có kết quả sức khỏe loại 3,4 tạm thời vì các bệnh lý như: Viêm họng cấp, viêm Mũi cấp, viêm Tai cấp ra bệnh viện điều trị.

5. Yêu cầu Bệnh viện đa khoa huyện điều trị, khám và kết luận lại sức khỏe cho số công dân trên. Để bảo đảm đủ nguồn đưa vào chỉ tiêu nhập ngũ và bảo đảm quyền lợi của công dân.

6. Hội đồng NVQS xã, thị trấn cử từng cán bộ công chức xã và hệ thống cán bộ cấp thôn, bản quản lý chặt chẽ các công dân đã trúng tuyển từ khi khám tuyển xong cho đến khi đã lên đường nhập ngũ. Nhất là diễn biến tư tưởng, nắm thật chắc và giám sát các hoạt động đi, lại của công dân trúng tuyển; những người dân, người thân và đối tượng có tư tưởng chưa tốt do thiếu hiểu biết kích động, tuyên truyền nhằm trốn, tránh nghĩa vụ quân sự.

7. Tổ chức thâm nhập thực hiện **"3 gấp, 4 biết"** theo kế hoạch của huyện cho toàn bộ công dân đã trúng tuyển nghĩa vụ quân sự ngay sau khi khám tuyển bổ sung, khám phúc tra xong.

Trên đây là báo cáo, nhận xét kết quả khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2018 và phương hướng khám tuyển bổ sung, khám phúc tra; nhiệm vụ, giải pháp tuyển quân trong thời gian tới. Đề nghị Hội đồng NVQS xã, thị trấn nghiêm túc kiểm điểm và triển khai tổ chức thực hiện các bước gọi nhập ngũ tiếp theo đạt chất lượng, hiệu quả cao; hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2018./.

Nơi nhận:

- TTr. Huyện ủy;
- TTr. HĐND huyện;
- TTr. UBND huyện;
- TVHĐNVQS huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- 18 xã, thị trấn;
- Lưu: VT-QS.

TM. HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
Nguyễn Cao Cường

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nhận xét số: 628 /HĐNVQS-NX, ngày 13 tháng 12 năm 2017)

TT	Cơ sở xã, thị trấn	Tổng số điều khám	Có mặt	Lý do vắng	Chi tiêu giao	Kết quả	Còn thiếu	Tuổi đời								Trình độ giáo dục phổ thông						Đảng viên	Đoàn viên	dân tộc						Đã có vợ	Đã có con	Có CMT ND			
								18	19	20	21	22	23	24	25	26 + 27	+	+	Lớp 8	Lớp 9	+			Lớp 10	Lớp 12	+	Mông	Tày	Xuống				Giáy	Dao	
	Tổng cộng	218	204	14		142	78	64	4	21	18	13	8	6	7	1	0	78	60	6	54	18	0	18	0	0	78	51	2	3	16	6	31	19	45
1	Sơn Vĩ	14	13	1	Thiếu nguồn: 01 QS	8	2	6				1	1				2	1	1		1		1			2	1		1					2	
2	Thượng Phùng	10	10	0		6	3	3		1		2					3	3	1	2	0					3	3							1	
3	Xín Cái	8	8	0		5	4	1		1	2	1					4	3		3	1		1			4	3				1			2	
4	Pải Lũng	10	10	0		6	4	2	1		2				1		4	3	1	2	1		1			4	4							4	
5	Pà Vi	8	8	0		5	3	2		3							3	2		2	1		1			3	3							1	
6	TT Mèo Vạc	17	17	0		13	1	12		1							1	0			1		1			1	1							1	
7	Tả Lũng	11	9	2	T. nguồn: 1 CA, Con ố: 01	7	5	2	1	2	1		1				5	4		4	1		1			5	5								
8	Sùng Trà	11	10	1	Thiếu nguồn: 01 CA	7	4	3			1	1		1	1		4	4	1	3	0					4	4							3	
9	Sùng Máng	8	5	3	Thiếu nguồn: 03 QS	5	2	3		1		1					2	2		2	0					2					2			2	
10	Lũng Chinh	10	10	0		6	3	3		1	1		1				3	3		3	0					3	1				2			1	
11	Nậm Ban	19	19	0		13	12	1	1	3	3	1	2		1	1	12	7	2	5	5		5			12				12				10	
12	Tát Ngà	19	16	3	Thiếu nguồn: 03, (QS 02, CA 01)	13	6	7			3	1		2			6	4		4	2		2			6	2			4				3	
13	Niêm Sơn	17	16	1	Thiếu nguồn: 01 CA	11	7	4	1	1	2	2	1				7	6		6	1		1			7	2	2	2		1			5	
14	Niêm Tòng	10	10	0		6	3	3		3							3	2		2	1		1			3	3							3	
15	Khâu Vai	13	13	0		9	6	3		2				2	2		6	6		6	0					6	6							1	
16	Lũng Pù	12	10	2	C. lệnh: 01	8	6	2			2	2		1	1		6	6		6	0					6	6							1	
17	CChu Phìn	13	13	0		9	5	4		2			2		1		5	2		2	3		3			5	5							5	
18	GChu Phìn	8	7	1	Bỏ đi bàn: 01	5	2	3			1	1					2	2		2	0					2	2								